





| | | |
|--|--|------------------------|
|  CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA | QUY TRÌNH | Mã hiệu: QT24.PCCC |
| | PHỤC HỒI HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ SỞ, PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI, HỘ GIA ĐÌNH VÀ CÁ NHÂN (THỰC HIỆN TẠI CẤP XÃ) | Lần ban hành: 01 |
| | | Ngày ban hành: 08/2023 |

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

- I. MỤC ĐÍCH
- II. PHẠM VI
- III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
- IV. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT
- V. NỘI DUNG QUY TRÌNH
- VI. BIỂU MẪU
- VII. HỒ SƠ CẦN LƯU

| Trách nhiệm | SOẠN THẢO | XEM XÉT | PHÊ DUYỆT |
|-------------|---|--|---|
| Họ tên | Trần Văn Chiến | Cao Xuân Thuận | |
| Chữ ký |  |  |  |
| Chức vụ | Đội trưởng | Trưởng Công an thành phố | PHÓ GIÁM ĐỐC |



**CÔNG AN
TỈNH KHÁNH HÒA**

QUY TRÌNH

**PHỤC HỒI HOẠT ĐỘNG CỦA
CƠ SỞ, PHƯƠNG TIỆN GIAO
THÔNG CƠ GIỚI, HỘ GIA ĐÌNH
VÀ CÁ NHÂN (THỰC HIỆN TẠI
CẤP XÃ)**


Mã hiệu: QT24.PCCC

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 08/2023

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

| Yêu cầu sửa đổi/bổ sung | Trang/Phần liên quan việc sửa đổi | Mô tả nội dung sửa đổi | Lần ban hành/ Lần sửa đổi | Ngày ban hành |
|--------------------------------|--|-------------------------------|----------------------------------|----------------------|
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |

| | | |
|--|--|-------------------------------|
|  CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA | QUY TRÌNH | Mã hiệu: QT24.PCCC |
| | PHỤC HỒI HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ SỞ, PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI, HỘ GIA ĐÌNH VÀ CÁ NHÂN (THỰC HIỆN TẠI CẤP XÃ) | Lần ban hành: 01 |
| | | Ngày ban hành: 08/2023 |

I. MỤC ĐÍCH

Quy định nội dung, điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục, thẩm quyền Phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân tại Công an cấp xã.

II. PHẠM VI

- Áp dụng đối với cá nhân, tổ chức trong việc Phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân tại Công an cấp xã.
- Công an các xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai, thực hiện quy trình này theo phân cấp.

III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN


- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong Công an nhân dân.
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1.

IV. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- PCCC: Phòng cháy và chữa cháy.
- CSPCCC&CNCH: Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.
- BCA: Bộ Công an.
- VBQPPL: Văn bản quy phạm pháp luật.

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH

| | |
|------------|---|
| 5.1 | <p>Cơ sở pháp lý</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật PCCC năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC năm 2013. - Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC; - Thông tư 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC và Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC; - Quyết định số 2974/QĐ-BCA-C07, ngày 04/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực PCCC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an. - Quyết định số 5177/QĐ-BCA-C07, ngày 11/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an |
|------------|---|

| | | |
|--|--|------------------------|
|  CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA | QUY TRÌNH | Mã hiệu: QT24.PCCC |
| | PHỤC HỒI HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ SỞ, PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI, HỘ GIA ĐÌNH VÀ CÁ NHÂN (THỰC HIỆN TẠI CẤP XÃ) | Lần ban hành: 01 |
| | | Ngày ban hành: 08/2023 |

| | | | | |
|-----------|--|--------------------|---|--------------------------------|
| | ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy thuộc thẩm quyền của Bộ Công an trên môi trường điện tử. | | | |
| 5.2 | Điều kiện thực hiện TTHC Cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân bị tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động đã loại trừ nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ hoặc khắc phục vi phạm quy định về PCCC. | | | |
| 5.3 | Thành phần hồ sơ (Quy định tại Khoản 5 Điều 38 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, ngày 24/11/2020) | Bản chính | Bản sao (chứng thực hoặc kèm bản chính để đối chiếu) | |
| | Văn bản đề nghị phục hồi hoạt động (Mẫu số PC15 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP) | X | | |
| 5.4 | Số lượng hồ sơ 01 (một) bộ | | | |
| 5.5 | Thời gian xử lý 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | | | |
| 5.6 | Thời gian và địa điểm tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả - Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết). - Trực tiếp nộp hồ sơ tại trụ sở Công an các xã, phường, thị trấn. - Nộp hồ sơ qua Công dịch vụ công Bộ Công an (https://dichvucong.bocongan.gov.vn) | | | |
| 5.7 | Kết quả thực hiện thủ tục Quyết định phục hồi hoạt động (Mẫu PC16 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP). | | | |
| 5.8 | Lệ phí Không | | | |
| 5.9 | Quy trình xử lý công việc | | | |
| TT | Trình tự | Trách nhiệm | Thời gian | Biểu mẫu/ Kết quả |
| B1 | * Nộp hồ sơ Người được cơ quan, tổ chức cử đến liên hệ nộp hồ sơ (hoặc nộp hồ sơ trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an) phải có Giấy giới thiệu hoặc giấy ủy quyền, xuất trình thẻ Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu còn giá trị sử dụng. | Tổ chức/ cá nhân | Giờ hành chính | Mục 5.3 |
| B2 | - Kiểm tra đối tượng phục hồi hoạt động, thẩm quyền phục hồi hoạt động | Công an cấp xã | 08 giờ (không) | - Mẫu số PC03: Phiếu tiếp nhận |



**CÔNG AN
TỈNH KHÁNH HÒA**

QUY TRÌNH


**PHỤC HỒI HOẠT ĐỘNG CỦA
CƠ SỞ, PHƯƠNG TIỆN GIAO
THÔNG CƠ GIỚI, HỘ GIA ĐÌNH
VÀ CÁ NHÂN (THỰC HIỆN TẠI
CẤP XÃ)**

Mã hiệu: QT24.PCCC


Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 08/2023

| | | | | |
|-----------|---|--|--|--|
| | <p>của hồ sơ gửi đến: Nếu không đúng đối tượng hoặc không đúng thẩm quyền thì không tiếp nhận và phản hồi, thông báo cho người nộp hồ sơ. Nếu đúng đối tượng, đúng thẩm quyền: Tiến hành kiểm tra tính hợp lệ và thành phần hồ sơ. - Kiểm tra tính hợp lệ và thành phần hồ sơ: Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ: thì trả lại, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và ghi thông tin vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản; gửi lại cho người nộp hồ sơ trực tuyến qua email... Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: thì viết Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giao cho người nộp hồ sơ 01 bản và lưu 01 bản (bắt đầu tính thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ khi đồng ý tiếp nhận hồ sơ theo quy định).</p> | | <p>tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quy định)</p> | <p>giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy và chữa cháy. - Mẫu số PC04: Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy và chữa cháy. - BM.03: Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.</p> |
| B3 | <p>- Chuyển hồ sơ cho Trường Công an cấp xã. - Phân công cán bộ, chỉ huy Công an cấp xã thực hiện.</p> | <p>- Công an cấp xã - Trường Công an cấp xã.</p> | 08 giờ | BM.05: Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ. |
| B4 | <p>- Xử lý hồ sơ: Kiểm tra thông tin đối tượng đề nghị phục hồi hoạt động. - Dự thảo văn bản thông báo kiểm tra; ký số báo cáo đề xuất trình Chỉ huy Công an cấp xã được phân công</p> | Cán bộ thực hiện | 04 giờ | BM.05: Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ. |
| B5 | <p>- Kiểm tra, xem xét kết quả giải quyết hồ sơ do cán bộ thực hiện trình; Duyệt, ký số báo cáo đề xuất, văn bản thông báo kiểm tra;</p> | Chỉ huy Công an cấp xã được phân công | 04 giờ | |

| | | |
|--|--|------------------------|
|  CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA | QUY TRÌNH | Mã hiệu: QT24.PCCC |
| | PHỤC HỒI HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ SỞ, PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI, HỘ GIA ĐÌNH VÀ CÁ NHÂN (THỰC HIỆN TẠI CẤP XÃ) | Lần ban hành: 01 |
| | | Ngày ban hành: 08/2023 |

| | | | | |
|------------|--|---------------------------------------|--------|--|
| B6 | <ul style="list-style-type: none"> - Cấp số, ngày, tháng, đóng dấu điện tử văn bản thông báo kiểm tra; - Chuyển kết quả cho cán bộ thực hiện. | Công an cấp xã | 04 giờ | |
| B7 | <p>Gửi văn bản thông báo kiểm tra đến cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ (trực tuyến qua thư điện tử...).</p> <p>Tiến hành kiểm tra việc loại trừ nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ hoặc khắc phục vi phạm quy định về PCCC và lập biên bản kiểm tra theo mẫu số PC10 quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.</p> <p>Căn cứ kết quả kiểm tra:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp đạt yêu cầu: Dự thảo quyết định phục hồi hoạt động theo mẫu PC16 quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP; ký số báo cáo kết quả kiểm tra. - Trường hợp không đạt yêu cầu: Dự thảo văn bản trả lời; ký số báo cáo kết quả kiểm tra. <p>Trình Chỉ huy Công an cấp xã được phân công giải quyết duyệt.</p> | Cán bộ thực hiện | 24 giờ | |
| B8 | <p>Kiểm tra, xem xét kết quả giải quyết hồ sơ do cán bộ thực hiện trình.</p> <p>Duyệt, ký số Quyết định phục hồi hoạt động theo mẫu PC16 quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP hoặc văn bản trả lời.</p> <p>Chuyển kết quả cho cán bộ thực hiện.</p> | Chỉ huy Công an cấp xã được phân công | 04 giờ | Quyết định phục hồi hoạt động (Mẫu số PC16 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP). |
| B9 | <ul style="list-style-type: none"> - Cấp số, ngày, tháng, đóng dấu điện tử Quyết định phục hồi hoặc Văn bản trả lời; - Cập nhật thông tin theo dõi. | Cán bộ thực hiện | 04 giờ | |
| B10 | <ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ; - Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tiếp tại Công an cấp xã hoặc gửi văn bản giấy kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích đến địa chỉ cá nhân, | Công an cấp xã | 04 giờ | BM.06: Sổ theo dõi hồ sơ. |

| | | |
|--|--|------------------------|
|  CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA | QUY TRÌNH | Mã hiệu: QT24.PCCC |
| | PHỤC HỒI HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ SỞ, PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI, HỘ GIA ĐÌNH VÀ CÁ NHÂN (THỰC HIỆN TẠI CẤP XÃ) | Lần ban hành: 01 |
| | | Ngày ban hành: 08/2023 |

| | | | | |
|------------------|---|--|--|--|
| | tổ chức nộp hồ sơ đã đăng ký trước đó (chi phí gửi tài liệu do cá nhân, tổ chức đề nghị chi trả); - Cập nhật thông tin theo dõi, lưu hồ sơ. | | | |
| Lưu ý | <i>Trong quá trình thực hiện các bước ở Mục 5.9 nếu phát sinh sự không phù hợp, chậm tiến độ, hồ sơ thiếu, sai,...thì cán bộ, chiến sĩ thực hiện nhiệm vụ phải ghi vào Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ - BM.05 hoặc sổ theo dõi của đơn vị. Các bước và trình tự công việc có thể được thay đổi cho phù hợp với cơ cấu tổ chức và việc phân công nhiệm vụ cụ thể của môi đơn vị. Tổng thời gian phân bổ cho các bước công việc không vượt quá thời gian quy định hiện hành của thủ tục này.</i> | | | |

VI. BIỂU MẪU

| TT | Mã hiệu | Tên biểu mẫu |
|----|----------------------|---|
| 1 | Mẫu số PC03 | Phiếu tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy và chữa cháy. |
| 2 | Mẫu số PC04 | Phiếu hướng dẫn bổ sung hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính về phòng cháy và chữa cháy. |
| 3 | BM.03 | Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ. |
| 4 | BM.04 | Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả. |
| 5 | BM.05 | Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ. |
| 6 | BM.06 | Sổ theo dõi hồ sơ. |
| 7 | Mẫu số PC15 | Văn bản đề nghị phục hồi hoạt động |
| 8 | Một số mẫu biểu khác | |

VII. HỒ SƠ CÀN LƯU

Hồ sơ tại mục 5.3 được lưu tại Công an các xã, phường, thị trấn theo quy định của pháp luật.

1
2

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100